

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ - CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 24/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1473/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3677/TTr-SCT ngày 03 tháng 6 năm 2025.



**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực khoáng sản (thủ tục: Phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, mã TTHC: 1.013652).

*(Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).*

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

**Điều 3.** Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Công Thương cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính, cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai ban hành được công bố theo Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Công Thương; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT- TH Đồng Nai;
- Tổng đài DVC 1022 (phối hợp công khai);
- Lưu: VT, KTN, HCC, Cổng TTĐT.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Sơn Hùng**





**PHỤ LỤC**  
**Phần I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI CẤP TỈNH TRONG LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	<b>LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN</b>							
1	1.013652	Phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> hoặc <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> (nếu có).	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không quy định	- Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024. - Thông tư số 24/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản.	Quyết định số 1473/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương



**QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

**Phần II**

4

<b>CÁC BƯỚC</b>	<b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b>	<b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>	<b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC</b>	<b>Phí, lệ phí (vnd)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Mã thủ tục: 1.013652.000.00.00.H19 - Toàn trình</b>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc		(1) Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ, kiểm tra, đánh giá và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro, đồng thời thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có).
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp	01 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp	03 ngày làm việc	Không quy định	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp	01 ngày làm việc		
Bước 5	Ký duyệt hồ sơ, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày làm việc		



Bước 6	UBND tỉnh	Giải quyết hồ sơ tại UBND tỉnh	08 ngày làm việc		(2) Phân công xử lý hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả đến Lãnh đạo phòng (3) Lãnh đạo phòng phân công xử lý hồ sơ cho chuyên viên (4) Chuyên viên trình hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng duyệt (5) Lãnh đạo phòng duyệt và trình Lãnh đạo Sở ký trình UBND tỉnh (6) Phòng chuyên môn sẽ chuyển hồ sơ cho UBND tỉnh (7) Phòng chuyên môn UBND tỉnh lấy ý kiến của các thành viên UBND tỉnh (8) Trên cơ sở tổng hợp ý kiến từ các thành viên UBND tỉnh, phòng chuyên môn UBND sẽ trình Lãnh đạo UBND tỉnh và có văn bản đồng ý hoặc không đồng ý (9) Phòng chuyên môn sẽ nhận văn bản từ UBND tỉnh (10) Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả sẽ trả kết quả	
Bước 7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày làm việc			
<b>Tổng cộng thời gian giải quyết</b>					<b>15 ngày làm việc</b>	